

# CÁC ĐIỀU KIỆN CẦN VÀ ĐỦ ĐỂ TRIỂN KHAI ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ Ở BẬC ĐẠI HỌC(\*)

• ThS. NGUYỄN MAI HƯƠNG  
Viện Đại học Mở Hà Nội

**II. Đề cương môn học - một công cụ để dạy học theo tín chỉ và là điều kiện đủ của quá trình triển khai dạy học theo tín chỉ**

## 1. Nội dung của đề cương môn học

Dựa trên chương trình đào tạo đã được nhà trường phê duyệt, các khoa, bộ môn cần phải cụ thể hóa chương trình đào tạo thông qua các bản đề cương môn học (ĐCMH). Đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình đào tạo theo tín chỉ, ĐCMH bao gồm: Mục đích của môn học; mục tiêu môn học; nội dung chi tiết môn học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy - học; hình thức kiểm tra, đánh giá.

a) *Mục đích của môn học*: Mục đích của môn học đưa ra những yêu cầu chuẩn mà mỗi sinh viên phải đạt được sau khi hoàn thành môn học. Mục đích của môn học được xây dựng trên cơ sở đặc thù nội dung của môn học đó, trình độ cần đào tạo và nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội. Đó chính là cái đích chung cần hướng tới của cả người dạy và người học trong quá trình đào tạo.

### b) *Mục tiêu môn học*:

- Mục tiêu chung của môn học: Mỗi môn học, tùy thuộc vào nội dung mà đặt ra các mục tiêu dựa trên 6 nhóm sau:

- Nhóm 1: Rèn luyện các kĩ năng tư duy bậc cao;

- Nhóm 2: Rèn luyện các kĩ năng nhận thức cơ bản;

- Nhóm 3: Rèn luyện kiến thức, kĩ năng về ngành học cụ thể;

- Nhóm 4: Rèn luyện các giá trị về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên;

- Nhóm 5: Chuẩn bị các kĩ năng về nghề nghiệp

- Nhóm 6: Rèn luyện các kĩ năng phát triển cá nhân

Thông thường, mục tiêu môn học là các

mục tiêu ở nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3. Riêng mục tiêu kiến thức, kĩ năng của môn học cần được xây dựng cụ thể và chi tiết.

Các mục tiêu cần xây dựng dưới dạng các hành vi thao tác được như: kể tên; phát biểu định nghĩa; chỉ ra sự giống nhau, khác nhau; ... Đây chính là cơ sở để đánh giá chính xác kết quả dạy và học trong quá trình đào tạo theo tín chỉ.

### c) *Nội dung chi tiết môn học*

Nội dung chi tiết môn học được thiết kế theo các chương, mục; tiểu mục và ấn định thời gian thực hiện theo từng tuần hoặc bội số của nó. Nội dung môn học được xây dựng phải đáp ứng những mục tiêu môn học đã đặt ra. Nó được coi là chất liệu để thực hiện mục tiêu môn học.

Căn cứ định nghĩa tín chỉ, nội dung trong chương trình môn học gồm 3 phần:

- Phần bài giảng trực tiếp trên lớp;

- Phần không giảng trực tiếp trên lớp mà giáo viên có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể sinh viên tự học, tự nghiên cứu ở ngoài lớp;

- Phần dành riêng cho tự học, chuẩn bị bài, làm bài tập, thảo luận nhóm, xemina, làm thí nghiệm... và các hoạt động khác có liên quan đến môn học.

Các học liệu tương ứng với từng phần nội dung cần được chỉ rõ trong ĐCMH. Người học phải nắm được phần nội dung đã nghe giảng trên lớp, phần nào phải chuẩn bị ở nhà, phần nào sẽ thảo luận và phần nào phải đọc thêm...

### d) *Hình thức tổ chức và phương pháp dạy - học*

Hình thức tổ chức và phương pháp dạy - học trong ĐCMH được lựa chọn một cách đa dạng, phù hợp với mục tiêu, nội dung từng bài học, đối tượng dạy học; đồng thời phải đảm bảo giữ được bản chất của phương thức đào tạo theo tín chỉ. Trong phương thức đào tạo theo tín chỉ, vai trò của người học được đặt vào vị trí trung tâm của quá trình dạy học. Lúc này người dạy không còn là nguồn kiến thức duy nhất đối với người học

(\*) Tiếp theo số 43.



nữa. Với tư cách là cố vấn cho quá trình dạy học, người dạy có vai trò gợi mở, hướng dẫn, chốt lại các kiến thức cốt lõi để giúp người học chủ động khám phá, chiếm lĩnh kiến thức và có khả năng giải quyết vấn đề.

*e) Hình thức kiểm tra, đánh giá:*

Trong học chế tín chỉ, kết quả học tập của sinh viên được đánh giá không chỉ bằng các bài kiểm tra và bài thi cuối môn học mà còn bằng cách đánh giá:

- Các hoạt động trên lớp (số buổi có mặt, thái độ theo dõi bài giảng, thảo luận);
- Tự học ở nhà (qua nội dung phát biểu, thảo luận trên lớp; thời gian và chất lượng hoàn thành bài tập ở nhà do giảng viên giao);
- Làm việc trong phòng thí nghiệm, đi thực tế;
- Bài thi kết thúc môn học.

Đề cương môn học phải chỉ rõ thời gian, hình thức kiểm tra; quy định và yêu cầu của từng bài kiểm tra; cách đánh giá, trọng số đánh giá kết quả học tập của từng phần. Dựa vào đó, người dạy, người học tự lập kế hoạch cũng như phương pháp dạy - học của mình. Để đảm bảo đạt được các mục tiêu nhận thức, kĩ năng và các nhóm mục tiêu khác, các hình thức kiểm tra cần đa dạng: tự luận, trắc nghiệm, bài tập nghiên cứu cá nhân, nhóm. Thời gian kiểm tra cũng được tiến hành thường xuyên theo tuần, tháng, giữa kì, hết môn...

**2. Các chức năng căn bản của đề cương môn học**

*a) Định hướng cho hoạt động dạy học theo tín chỉ*

Một văn bản mục tiêu được cụ thể hoá đến từng phần trong ĐCMH chính là chiếc la bàn để đưa cả người dạy và người học giữa biển cả kiến thức mênh mông đi được đến đích một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất. Từ đó mà hoạt động dạy- học luôn được điều chỉnh theo những định hướng chung để đến cùng một mục đích. Thông qua ĐCMH, đối với người dạy, mặc dù có những cách truyền thụ kiến thức khác nhau, nhưng họ đều dẫn dắt sinh viên của mình theo một mục tiêu chung, đáp ứng chất lượng của quá trình đào tạo. Còn đối với người học, họ hoàn toàn chủ động trong việc tìm kiếm thông tin, nguồn hỗ trợ và tư vấn học tập cũng như lựa chọn phương pháp học tập phù hợp cho từng

môn học.

*b) Công cụ để lập kế hoạch tích lũy kiến thức của sinh viên đối với các môn học*

Trong xã hội hiện đại, một yêu cầu rất quan trọng đặt ra đối với sinh viên là cần phải có năng lực chủ động trong quá trình chiếm lĩnh kiến thức cho mình. ĐCMH với những nội dung đã đề cập trong phần 1 trở thành công cụ hữu hiệu, một cẩm nang không thể thiếu để sinh viên phát huy tối đa năng lực chủ động trong việc lập kế hoạch tích lũy kiến thức của mình theo đúng mục tiêu và tiến độ.

*c) Bản cam kết giữa người dạy và người học*

Người dạy và người học là hai thành phần trực tiếp tham gia vào quá trình dạy - học. Mặc dù có những vai trò khác nhau song ở quá trình này họ trở thành những người cộng sự của nhau, hợp tác với nhau trong việc thực hiện mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học. Sự thống nhất, đồng thuận giữa người dạy và người học trong quá trình dạy học được thể hiện qua ĐCMH, đó chính là bản cam kết học tập. Cả người dạy và người học đều có thể soi vào bản cam kết này để điều chỉnh mọi công việc của mình nhằm bảo đảm quá trình dạy học đi theo đúng hướng. Người dạy, người học đều không thể tùy tiện và không tuân thủ theo những quy định đã nêu ra trong ĐCMH. ĐCMH trở thành công cụ để giảng viên và sinh viên thực hiện "tự chủ, tự chịu trách nhiệm" trong quá trình triển khai môn học [7]

*d) Quản lí quá trình dạy học theo tín chỉ*

ĐCMH chính là bản hợp đồng trách nhiệm đào tạo giữa các khoa chuyên môn với nhà trường và các đơn vị quản lí đào tạo. Quản lí quá trình đào tạo là quản lí một quá trình khá phức tạp, bởi lẽ khối lượng kiến thức bao la, khó định lượng; chương trình học tập đa dạng do đặc thù của mô hình đào tạo theo tín chỉ; đội ngũ giảng viên khác nhau về tuổi tác, trình độ, học vấn và phương pháp giảng dạy; đội ngũ sinh viên rất đa dạng...Như vậy, để đảm bảo sự thống nhất cao và sự công bằng trong học tập và kiểm tra, đánh giá thì việc tạo ra một cơ sở để quản lí quá trình dạy học là đặc biệt cần thiết và ĐCMH được xem là một công cụ đặc biệt hữu hiệu trong quá trình quản lí.

**3. Cách sử dụng ĐCMH có hiệu quả**

### a) Đối với người quản lí

Các cán bộ quản lí đào tạo, tùy theo chức năng của mình, đối chiếu theo ĐCMH đã được phê duyệt để lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra toàn bộ quá trình dạy học. Theo dõi ĐCMH, người quản lí sẽ nắm được toàn bộ tiến trình giảng dạy, học tập của từng môn và khối lượng kiến thức người học tích lũy được tại từng thời điểm. Từ đó, các đơn vị quản lí đào tạo có thể tiến hành kiểm tra, đánh giá tiến độ dạy học một cách độc lập, không phụ thuộc vào việc báo cáo của giảng viên. Điều này càng giúp cho chất lượng đào tạo ngày một cải thiện.

### b) Đối với giảng viên

Đối với giảng viên, ĐCMH thể hiện "sự thống nhất trong đa dạng" vì cách dạy học thể hiện sự sáng tạo của giảng viên nhưng mục tiêu và quy trình thực hiện phải được thống nhất thông qua ĐCMH đã cùng nhau đề xuất cho môn học cụ thể (có thể môn học đó được tiến hành bởi các giảng viên khác nhau). Người giảng viên cần thực hiện nghiêm túc những điều đã cam kết với nhà trường, với sinh viên thông qua bản ĐCMH và còn có nhiệm vụ giúp sinh viên thực hiện tốt những quy định trong đó. Ngoài ra, giảng viên có thể đưa ra những điều chỉnh, bổ sung phù hợp về mặt chuyên môn và các điều kiện khách quan để văn bản này ngày càng hoàn thiện, hữu ích và cập nhật nhưng nhất thiết phải được bộ môn thông qua và công khai hoá.

### c) Đối với sinh viên

Theo mô hình đào tạo theo tín chỉ, sinh viên có quyền chủ động trong quá trình học tập của mình, từ việc chọn các môn học, sắp xếp lịch học, lập kế hoạch học và cả lựa chọn phương pháp học cho mình sao cho phù hợp nhất. Để làm được điều này, sinh viên cần phải nghiên cứu thật kĩ ĐCMH trước mỗi môn học.

Trong từng môn học, sinh viên bám sát các mục tiêu của từng bài học để có sự chuẩn bị bài, nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp. Có kế hoạch học tập và hoàn thành các bài tập, bài kiểm tra theo đúng tiến độ đã quy định trong đề cương. Như vậy, ĐCMH là công cụ để sinh viên chủ động thực hiện kế hoạch học tập đối với một môn học cụ thể.

Với nội dung cụ thể, chi tiết như đã phân tích

trong bài, ĐCMH đã trở thành một công cụ không thể thiếu cho các nhà quản lí, đội ngũ giảng viên, đội ngũ sinh viên; giúp họ hoàn thành tốt quá trình dạy - học theo học chế tín chỉ trong các trường đại học. Dạy học theo tín chỉ mà không có ĐCMH được chuẩn bị nghiêm túc, công khai hoá thì coi như chưa đủ điều kiện để thực hiện triết lí dạy học theo tín chỉ!

Đào tạo đại học theo phương thức tín chỉ trong thời gian qua đã được nhiều nhà nghiên cứu khoa học giáo dục đề cập tới. Bài viết tập trung nghiên cứu về những điều kiện cần thiết dưới góc độ điều kiện cần (9 điều kiện) và điều kiện đủ (đề cương môn học) để triết lí của mô hình đào tạo này đi vào cuộc sống và phát huy một cách hiệu quả. Hy vọng những ý kiến nêu ra ở đây sẽ góp phần thúc đẩy hiện thực hoá một chủ trương lớn của ngành đối với giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo - Vụ Đại học, *Về hệ thống tín chỉ học tập*, Hà Nội, 1994.
2. Đại học Quốc gia HN, Ban đào tạo, *Đào tạo theo học chế tín chỉ*, Hà Nội, 2006.
3. PGS.TS. Đặng Xuân Hải, *Vận dụng lí thuyết quản lí sự thay đổi để chỉ đạo chuyển đổi quy trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ*, Tạp chí KHGD, Số 13/10-2006.
4. PGS.TS. Đặng Xuân Hải, *Đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở Việt Nam: Đặc điểm và điều kiện triển khai*, Tạp chí KHGD, Số 22/7-2007.
5. TS. Lê Viết Khuyến, *Cải tiến việc quản lí đào tạo đại học theo học chế học phần. Giáo dục học đại học*. Đại học Quốc gia HN - Trường Cán bộ Quản lí Hà Nội, 2000.
6. GS.TSKH. Lâm Quang Thiệp, *Về việc áp dụng học chế tín chỉ trên thế giới và ở Việt Nam*. Bài viết cho Toạ đàm về đào tạo theo tín chỉ ở ĐHQGHN (4/2006).
7. PGS.TS. Đặng Xuân Hải, *Về tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của GV và SV trong quy trình đào tạo theo tín chỉ*; Tạp chí GD, Số 175/10-2007.

## SUMMARY

*Training in credit systems is an advancement with the philosophy of respect and facilitation for learners. In this article the author presents the 9 necessary and needed conditions for implementation of credit system in Vietnam. The author also describes the syllabus as a tool for teaching in credit system with: objectives; outline of the course; organization and teaching; testing and examination.*